

Số: 957/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt thay đổi quy mô, địa điểm, số lượng dự án trong Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Thái Bình để cập nhật vào quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;

Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-CP ngày 07/5/2018 của Chính phủ về điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối giai đoạn 2016-2020 tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 04/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt thay đổi về quy mô, địa điểm và số lượng dự án trong kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Thái Bình để cập nhật vào quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện;

Xét Tờ trình số 135/TTr-STNMT ngày 30/3/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt thay đổi quy mô, địa điểm, số lượng dự án trong kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Thái Bình để cập nhật vào quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng hàng năm cấp huyện.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thay đổi về quy mô, địa điểm và số lượng dự án trong Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Thái Bình để cập nhật vào quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng hàng năm cấp huyện (*Chi tiết dự án tại Phụ lục 1 kèm theo*).

Điều 2. Cập nhật vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện Tiền Hải, huyện Thái Thụy, huyện Vũ Thư đối với các dự án cập nhật quy hoạch sử dụng đất nêu trên (*Chi tiết dự án tại Phụ lục 2 kèm theo*).

Điều 3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải, Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy, Ủy ban nhân dân huyện Vũ Thư:

1. Công bố công khai nội dung thay đổi về quy mô, địa điểm và số lượng dự án trong Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Thái Bình, cập nhật vào quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021

của huyện Tiền Hải, huyện Thái Thụy, huyện Vũ Thư.

2. Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được duyệt.

3. Tổ chức kiểm tra thường xuyên việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các ngành, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vũ Thư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *g*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT.

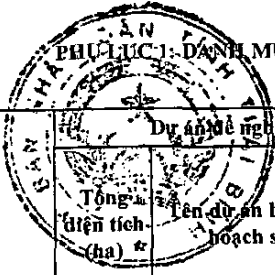
g

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Khắc Thận





PHỤ LỤC 1: DANH MỤC DỰ ÁN CÓ THAY ĐỔI TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT KỶ CUỐI (2016-2020) TỈNH THÁI BÌNH

(Kèm theo Quyết định số: 957/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Loại đất	Dự án đề nghị cập nhật, bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất				Dự án cắt giảm trong quy hoạch sử dụng đất					
		Tổng diện tích (ha)	Tên dự án bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất	Diện tích quy hoạch (ha)	Địa điểm thực hiện (xứ đồng, thôn, khu dân cư, tổ dân phố)	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Tổng diện tích (ha)	Tên dự án cắt giảm trong quy hoạch sử dụng đất	Diện tích quy hoạch (ha)	Địa điểm thực hiện (xứ đồng, thôn, khu dân cư, tổ dân phố)	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)
I	Đất giao thông	5,50									
		5,50	Huyện Tiền Hải				Huyện Tiền Hải				
			Dự án bến xe Côn Vành	5,50	Hợp Phố	Nam Phú	5,50	Công trình giao thông	0,80		Đông Trung
								Công trình giao thông	0,60		Tây Phong
								Công trình giao thông	0,80		Tây Tiến
								Công trình giao thông	0,80		Vũ Lăng
								Công trình giao thông	0,70		Tây Ninh
								Công trình giao thông	0,50		Phương Công
								Công trình giao thông	0,50		Đông Hoàng
								Công trình giao thông	0,80		Đông Phong
II	Đất quốc phòng	4,46									
		0,96	Huyện Tiền Hải				Huyện Tiền Hải				
			Công trình quốc phòng - Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên Phòng (Đơn vị biên phòng Cửa Lân)	0,51	Hoàng Môn	Nam Cường	4,46	Công trình quốc phòng	0,04	Hoàng Môn	Nam Cường
			Công trình quốc phòng - Bộ Tư lệnh Quân khu 3 (Trận địa pháo)	0,45	Hoàng Môn	Nam Cường		Công trình quốc phòng	0,04	Hoàng Môn	Nam Cường
								Công trình quốc phòng	0,04	Hoàng Môn	Nam Cường
								Công trình quốc phòng	0,48	Hoàng Môn	Nam Cường
								Công trình quốc phòng	0,15	Nho Lâm	Đông Lâm
								Công trình quốc phòng	3,71		Nam Phú
		3,50	Huyện Thái Thụy								
			Đơn vị biên phòng cửa khẩu cảng Diêm Điền	3,50	Mai Diêm	TT Diêm Điền					
III	Đất cơ sở tôn giáo	1,10									
		1,10	Huyện Tiền Hải				Huyện Tiền Hải				
			Mở rộng chùa Trúc	1,10	Trình Trung Tây	An Ninh	1,10	Xây dựng chùa Nam Hà	0,50	Đông Hào	Nam Hà
								Giáo Xứ Nam Biên	0,32	Hải Ngoại	Nam Trung
								Hộ giáo Minh Nghĩa	0,28	Tam Bảo	Nam Hồng

STT	Loại đất	Dự án đề nghị cập nhật, bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất					Dự án cắt giảm trong quy hoạch sử dụng đất				
		Tổng diện tích (ha)	Tên dự án bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất	Diện tích quy hoạch (ha)	Địa điểm thực hiện (xứ đồng, thôn, khu dân cư, tổ dân phố)	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Tổng diện tích (ha)	Tên dự án cắt giảm trong quy hoạch sử dụng đất	Diện tích quy hoạch (ha)	Địa điểm thực hiện (xứ đồng, thôn, khu dân cư, tổ dân phố)	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)
IV	Đất ở tại nông thôn	10,74					10,74				
		9,94	Huyện Thái Thụy				9,94	Huyện Thái Thụy			
			Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu	9,94	An Ninh	Thụy Bình		QH khép kín khu dân cư	1,44	Bắc Thuận	Hồng Dũng
								QH khép kín khu dân cư	1,50	Tu trình, Vạn Đồn, Lưu Đồn	Hồng Dũng
								Qh khu dân cư	0,45	Thái Xuyên xóm canh thôn Đoàn Kết	Mỹ Lộc
								QH khép kín khu dân cư	1,85	Vũ Biên, Cao Mỹ Cổ Lũng, Hải Ninh	Mỹ Lộc
								QH khép kín khu dân cư	1,37	Lễ Thần Đông, Lễ Thần Nam, Vũ Công	Hóa An
								QH khép kín khu dân cư	1,60	Đông Hưng	Sơn Hà
								Qh khu dân cư	1,23	Đường ra chợ Gạch, Hồng Tái, Minh Thành, Nghĩa Hưng; Thái Học xóm canh	Tân Học
								Qh khu dân cư	0,50	Thôn Vân	Thụy Ninh
		0,80	Huyện Vũ Thư			0,80	Huyện Vũ Thư				
			Quy hoạch dân cư	0,80	Quyết Thắng	Hòa Bình	Quy hoạch dân cư	0,8	La Uyên	Minh Quang	
V	Đất ở tại đô thị	2,55				2,55					
		2,55	Huyện Vũ Thư				Huyện Vũ Thư				
			Quy hoạch dân cư	2,55	Hùng Tiến	thị trấn Vũ Thư	Quy hoạch dân cư	0,16	Trung Hưng 2,3	thị trấn Vũ Thư	
							Quy hoạch dân cư	1,5	Rộc Thảm	thị trấn Vũ Thư	
							Quy hoạch dân cư	0,89		thị trấn Vũ Thư	

PHỤ LỤC 2: DANH MỤC DỰ ÁN CẬP NHẬT VÀO KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2021 CẤP HUYỆN
(Kèm theo Quyết định số 157/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)



STT	Tên dự án cập nhật kế hoạch sử dụng đất năm 2021			
	Tên dự án bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất	Diện tích quy hoạch (ha)	Địa điểm thực hiện (xứ đồng, thôn, khu dân cư, tổ dân phố)	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)
I	Đất giao thông			
1	Huyện Tiên Hải			
1.1	Dự án bến xe Cồn Vành	5,50	Hợp Phố	Nam Phú
II	Đất quốc phòng			
1	Huyện Tiên Hải			
1.1	Công trình quốc phòng - Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên Phòng (Đồn biên phòng Cửa Lán)	0,51	Hoàng Môn	Nam Cường
1.2	Công trình quốc phòng - Bộ Tư lệnh Quân khu 3 (Trận địa pháo)	0,45	Hoàng Môn	Nam Cường
2	Huyện Thái Thụy			
2.1	Đồn biên phòng cửa khẩu cảng Diêm Điền	3,50	Mai Diêm	TT Diêm Điền
III	Đất cơ sở tôn giáo			
1	Huyện Tiên Hải			
1.1	Mở rộng chùa Trúc	1,10	Trình Trung Tây	An Ninh
IV	Đất ở tại nông thôn			
1	Huyện Thái Thụy			
1.1	Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu	9,94	An Ninh	Thụy Bình
2	Huyện Vũ Thư			
2.1	Quy hoạch dân cư	0,80	Quyết Thắng	Hòa Bình
V	Đất ở tại đô thị			
1	Huyện Vũ Thư			
1.1	Quy hoạch dân cư	2,55	Hùng Tiến	Vũ Thư

[Handwritten signature]